

BÁO CÁO TÓM TẮT

tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Phần thứ nhất

tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Đến ngày 22/9/2025, có 6.868 lượt ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Hầu hết ý kiến ghi nhận và đánh giá cao dự thảo Báo cáo chính trị được chuẩn bị công phu, nghiêm túc, khoa học, có nhiều đổi mới. Phần lớn ý kiến đánh giá cao ý chí, khát vọng phát triển, sự nỗ lực lớn của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII. Hầu hết các ý kiến góp ý đều thống nhất cao với nội dung, chỉ tiêu, phương hướng nêu trong dự thảo văn kiện. Tuy nhiên, có một số ý kiến góp ý cụ thể như sau:

A. DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG**I- Về đánh giá thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và cơ đồ của đất nước sau 40 năm đổi mới**

Đa số các ý kiến thống nhất chủ đề, phương châm Đại hội: Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển.

1. Nhận định, đánh giá tổng quát

Hầu hết các ý kiến thống nhất với nhận định, đánh giá tổng quát về kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII; nhiều ý kiến đồng tình với cách tiếp cận mới của dự thảo, không chỉ dừng lại ở việc tổng kết một nhiệm kỳ mà còn có tính kế thừa, bao quát, đề ra tầm nhìn phát triển đất nước đến năm 2045; đánh giá cao tinh thần đổi mới, tầm nhìn chiến lược và khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc được thể hiện trong dự thảo văn kiện Đại hội XIV.

2. Về kết quả đạt được; hạn chế, yếu kém trên các mặt

2.1. Về kết quả: Nhiều ý kiến đề nghị bổ sung làm rõ những kết quả nổi bật của nước ta trong thời gian qua, như: tích cực tham gia hỗ trợ các quốc gia trong khu vực và trên thế giới khắc phục thảm họa thiên tai (động đất ở Thổ Nhĩ Kỳ, Myanmar...); đấu tranh có hiệu quả với tội phạm công nghệ cao, xuyên quốc gia; đẩy mạnh chuyển đổi số trong an ninh, quốc phòng; nhất là triển khai Đề án dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

2.2. Về tồn tại, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

Có nhiều ý kiến cho rằng vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế như tình trạng thừa, thiếu cục bộ giáo viên ở nhiều địa phương; đời sống nhân dân vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo còn nhiều khó khăn; tỷ lệ lao động không có việc làm vẫn cao; cải cách hành chính, trách nhiệm công vụ và việc thực thi chính sách ở một số địa phương còn bất cập. Đề nghị làm rõ nguyên nhân trong nước ảnh hưởng đến việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, xác định cụ thể do chủ trương, cơ chế chính sách hay khâu tổ chức thực hiện.

2.3. Về bài học kinh nghiệm

Đề nghị ở bài học thứ 4, bổ sung nội dung: “Tiếp tục nâng cao chất lượng, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng chuyên nghiệp hóa, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là cán bộ cấp cơ sở”.

II- Về quan điểm, mục tiêu xây dựng, phát triển đất nước trong giai đoạn mới

1. Dự báo tình hình thế giới và đất nước những năm tới, những thuận lợi, thời cơ đan xen với những khó khăn, thách thức và yêu cầu mới đặt ra

Đề nghị nhấn mạnh hơn nhiệm vụ bảo vệ môi trường gắn với phát triển kinh tế - xã hội, làm rõ quyết tâm của Đảng trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đồng thời bổ sung nội dung về chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh. Giai đoạn 2026 - 2030 cần đánh giá nguy cơ tác động từ bên ngoài đến phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, gắn với tương lai, vận mệnh đất nước.

2. Về 5 quan điểm chỉ đạo

Hầu hết các ý kiến đều thống nhất với dự thảo. Tuy nhiên, có ý kiến cho rằng trong quan điểm thứ hai cần nhấn mạnh hơn mối quan hệ giữa phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường là một trong những nhiệm vụ trung tâm để bảo đảm phát triển bền vững đất nước.

3. Về mục tiêu phát triển tổng quát

Đề nghị làm rõ hơn mục tiêu tổng quát, giải pháp đột phá, nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá của nhiệm kỳ Đại hội XIV, nhất là về phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Về mục tiêu phát triển chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030

Đề nghị bổ sung mục tiêu đến năm 2030: Cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 và người dân được miễn chi phí khám, chữa bệnh.

III- Về cấu trúc và nội dung 13 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2026 - 2030

1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh và bền vững đất nước

Nhiều ý kiến đề nghị bổ sung nội dung hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; có cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài. Khẳng định và thể chế hóa quan điểm “kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế”; nhấn mạnh vai trò khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số là trụ cột của tăng trưởng mới. Đồng thời, cần rà soát, loại bỏ rào cản hành chính, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp và bảo vệ hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thu hút chuyển giao công nghệ.

2. Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính

Có ý kiến đề nghị xem xét lại việc sử dụng thuật ngữ “hiện đại hóa hệ thống ngân hàng và các tổ chức tín dụng” (trang 24), vì theo quy định Luật Các Tổ chức Tín dụng hiện hành thì Ngân hàng là một loại hình tổ chức tín dụng. Do đó, thuật ngữ “hệ thống ngân hàng” đã bao hàm mà không cần sử dụng thêm thuật ngữ “các tổ chức tín dụng”.

3. Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa và con người Việt Nam

Nhiều ý kiến thống nhất cho rằng cần sớm xây dựng và hoàn thiện hệ giá trị văn hóa Việt Nam chuẩn mực, vừa kế thừa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, vừa tiếp thu tinh hoa nhân loại; tăng cường quản lý chặt chẽ lĩnh vực văn hóa giải trí, giữ gìn và phát huy thuần phong mỹ tục; đồng thời coi phát triển công nghiệp văn hóa là một thế mạnh của nền kinh tế, triển khai các chương trình trọng điểm có tầm vóc và sức lan tỏa rộng rãi.

4. Xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới

Nhiều ý kiến đề nghị tiếp tục đổi mới toàn diện giáo dục, tinh giản và hiện đại hóa nội dung, tăng thực hành gắn với thực tiễn, bổ sung giáo dục chủ quyền biển đảo; đổi mới sách giáo khoa, đầu tư thiết bị dạy học hiện đại, đồng thời cải cách chính sách lương và giảm tuổi hưu cho giáo viên mầm non.

5. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Đề nghị bổ sung nội dung phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: tăng đầu tư và xã hội hóa, thúc đẩy thương mại hóa nghiên cứu, ứng dụng mạnh dữ liệu lớn và AI trong hành chính, đánh giá hiệu quả tác động, phát triển chuyên gia các lĩnh vực then chốt và xây dựng Chiến lược quốc gia về đổi mới sáng tạo.

6. Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống nhân dân

Đề nghị Trung ương ban hành chính sách phát triển kinh tế - xã hội gắn với giữ vững quốc phòng, an ninh tại các tỉnh miền núi, biên giới, hải đảo, nhằm hạn

chênh lệch phát triển giữa các địa phương. Quan tâm, ưu tiên hơn nữa chính sách đối với người có công; mức hưởng thấp nhất cũng phải bằng với mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công (theo Nghị định số 77 ngày 07/01/2024 của Chính phủ); đồng thời nghiên cứu thu hẹp khoảng cách giữa người hưởng cao nhất với người hưởng thấp nhất.

7. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu

Đề nghị nhấn mạnh bảo vệ môi trường gắn với phát triển kinh tế - xã hội, coi đây là nền tảng của phát triển bền vững; chú trọng thu gom, xử lý rác thải, phân loại từ đầu nguồn để xây dựng môi trường sống xanh - sạch - đẹp.

8. Tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Hầu hết các ý kiến đều đồng tình cao với những nội dung đề cập trong dự thảo. Tuy nhiên cần bổ sung những giải pháp tăng cường công tác an ninh mạng, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, dữ liệu cá nhân.

9. Về đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả

Hầu hết các ý kiến đều thống nhất.

10. Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Có ý kiến đề nghị các cấp ủy cần lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc gần biên giới, kịp thời định hướng dư luận, nhằm đảm bảo mọi chính sách đều mang tính nhân văn, tạo niềm tin, tránh tình trạng người dân bị lợi dụng rồi kích động gây mất an ninh trật tự.

11. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Đề nghị trong nhiệm kỳ tới, Đảng và Nhà nước cần quan tâm hơn nữa đến việc xây dựng, hoàn thiện thể chế phát triển nhanh và bền vững, đồng bộ trên các lĩnh vực, nhằm tạo động lực đưa đất nước tiến lên trong kỷ nguyên mới.

12. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao hiệu lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng

Đề nghị tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; đẩy mạnh giáo dục lý tưởng cách mạng, lối sống cho thế hệ trẻ; phát huy vai trò nêu gương, nhất là của cán bộ, đảng viên và người đứng đầu.

13. Nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược

Có ý kiến đề nghị làm rõ tính khả thi của 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược giai đoạn 2026 - 2030, gắn với yêu cầu thực tiễn; đồng thời đánh giá nguy cơ bên ngoài, tổng kết thành tựu và hạn chế 5 năm qua để rút kinh nghiệm,

xác định mục tiêu và giải pháp đột phá về kinh tế, đối ngoại, quốc phòng, xây dựng Đảng, phòng chống tham nhũng cho nhiệm kỳ tới.

IV- Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

1. Các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030

- Có ý kiến đề nghị làm rõ nội hàm chỉ tiêu “*Tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 50%*”, vì khó khả thi nếu không có chủ trương, chính sách mới từ Trung ương.
- Có ý kiến đề nghị điều chỉnh chỉ tiêu GDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 8.400 USD.

2. Mục tiêu tăng trưởng GDP, GRDP giai đoạn 2026 - 2030

Hầu hết các ý kiến thống nhất với mục tiêu tăng trưởng GDP, GRDP giai đoạn 2026 - 2030 được nêu trong dự thảo, đánh giá đây là mục tiêu phù hợp với tình hình, khả năng phát triển đất nước, có tính khả thi và định hướng rõ ràng.

3. Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Đa số ý kiến thống nhất với danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng được xác định trong dự thảo, cho rằng đây là những nội dung cần thiết, có tính chiến lược, bảo đảm gắn kết mục tiêu trước mắt với tầm nhìn dài hạn đến năm 2045.

B. DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI THEO ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG 40 NĂM QUA Ở VIỆT NAM

- Hầu hết thống nhất với nội dung dự thảo. Tuy nhiên, có ý kiến nêu cụ thể các yếu kém của công tác cải cách hành chính. “Việc xử lý, kỷ luật cán bộ, đảng viên tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí vẫn còn một số vụ việc chưa được giải quyết kịp thời, minh bạch”.

- Về nguyên nhân của những thành tựu, hạn chế trong phát triển: Kinh tế; văn hóa, xã hội, con người; quốc phòng - an ninh và đối ngoại; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị: Có nhiều ý kiến đề nghị cần nêu rõ nguyên nhân nào thuộc về chủ trương, về cơ chế chính sách, về tổ chức thực hiện của từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực để trong nhiệm kỳ tới có biện pháp, giải pháp khắc phục có hiệu quả hơn. Không nên dùng các cụm từ “tăng cường”, “tiếp tục”, “tăng cường, nâng cao hiệu quả” trước các nội dung mà nên đề cập trực tiếp xây dựng Đảng về chính trị; xây dựng Đảng về tư tưởng; xây dựng Đảng về tổ chức; xây dựng Đảng về đạo đức.

- Đối với Dự báo tình hình, quan điểm và các định hướng giải pháp tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới: Có ý kiến đề xuất nên có các giải pháp đầu tư kết cấu hạ tầng, quan tâm chính sách, an sinh xã hội ở các vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo vì nhìn chung đời sống người dân những nơi đây còn gặp nhiều khó khăn, giá cả các mặt hàng cao, thu nhập còn thấp.

C. DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT 15 NĂM THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG (2011 - 2025) VÀ ĐỀ XUẤT, ĐỊNH HƯỚNG BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ ĐẢNG

Hầu hết thống nhất với dự thảo. Tuy nhiên, có một số ý kiến đề xuất như sau:

- Xem xét việc quy định khen thưởng đối với tổ chức Đảng và Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo phân cấp: 03 năm ở cơ sở; 05 năm cấp tỉnh là phù hợp.
- Đề nghị “Sửa đổi, đổi mới thủ tục chuyển sinh hoạt tránh gây phiền hà, khó khăn cho đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng”.
- Bổ sung hạn chế: công tác nhận xét, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên chưa đổi mới; chưa nêu cao tính tiên phong, gương mẫu; công tác quy hoạch, sắp xếp, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ còn hạn chế.
- Đề nghị Trung ương sửa đổi quy định về nhiệm kỳ của các loại hình chi bộ (Chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc, chi bộ bộ phận,...) nhiệm kỳ là 05 năm.

Phần thứ hai

tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Có tổng số **13.874** lượt ý kiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân góp ý trực tiếp trong các hội nghị. Hầu hết ý kiến đánh giá cao việc chuẩn bị văn kiện rất công phu, nghiêm túc, khoa học, có tư duy đổi mới; bố cục chặt chẽ, khá hợp lý; nội dung dự thảo Báo cáo chính trị thể hiện toàn diện các lĩnh vực. Việc tổ chức lấy ý kiến diễn ra nghiêm túc, thể hiện trách nhiệm cao; cán bộ, đảng viên và Nhân dân tin tưởng vào kết quả nhiệm kỳ qua và kỳ vọng Đại hội Đảng bộ tỉnh 2025 - 2030 tạo bước phát triển đột phá, bền vững, đáp ứng nguyện vọng Nhân dân.

Hầu hết các ý kiến đều thống nhất cao nội dung dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh, tuy nhiên có một số ý kiến cụ thể như sau:

A. NỘI DUNG GÓP Ý CỤ THỂ

Chủ đề, phương châm Đại hội: Hầu hết ý kiến thống nhất với chủ đề, phương châm Đại hội. Có một số ý kiến đề nghị nhân mạnh hơn cụm từ **“Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc”**.

Phần thứ nhất: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Hầu hết các ý kiến đều thống nhất cao với những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2020 - 2025. Một số ý kiến đề nghị bổ sung số liệu để làm nổi bật hơn kết quả đạt được ở các lĩnh vực.

1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Có ý kiến đề nghị làm rõ vai trò lãnh đạo trong triển khai chính quyền địa phương 2 cấp hoạt động hiệu quả, nhất là chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến; đồng thời đánh giá tư tưởng cán bộ, đảng viên sau khi thực hiện mô hình này.

2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường

Có ý kiến đề xuất đánh giá rõ hơn về tình hình giải ngân đầu tư công, nhất là tiến độ các công trình trọng điểm và nguyên nhân chậm trễ.

3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người

Có ý kiến tỉnh cần có chủ trương về các chính sách về nhà ở và tạo việc làm ổn định cho người dân, đảm bảo mọi người dân đều được hưởng lợi từ sự phát triển của địa phương.

4. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Có ý kiến đề nghị bổ sung: địa bàn biên giới trọng điểm trong tỉnh “còn các xã biên giới thuộc khu vực tỉnh An Giang cũ”; nội dung đánh giá về công tác phòng cháy, chữa cháy.

5. Kết quả thực hiện các khâu đột phá và các chương trình trọng tâm nhiệm kỳ 2020 - 2025

Có ý kiến đề nghị cần hoàn thiện các trục kết nối ngang - dọc, đặc biệt là các tuyến cao tốc, cảng, logistics phục vụ chuỗi cung ứng. Cần tiếp tục huy động nguồn lực đầu tư, thu hút các nhà đầu tư chiến lược để nâng cao tính liên kết vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

II- HẠN CHẾ, TỒN TẠI TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Có ý kiến đề xuất bổ sung hạn chế như sau: Tình trạng hàng gian, hàng kém chất lượng vẫn còn xảy ra, cơ chế phối hợp để xử lý giữa các ngành đôi lúc còn hạn chế. Việc khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép đôi lúc vẫn còn xảy ra. Tình trạng thiếu thuốc BHYT trên địa bàn tỉnh vẫn còn xảy ra. Hạ tầng kỹ thuật về không gian mạng chưa đáp ứng yêu cầu. Tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ chậm giải quyết; giáo viên dạy các môn năng khiếu chưa đảm bảo. Việc chuyển đổi số ở cấp cơ sở, nhất là xã, phường biên giới và vùng sâu còn nhiều hạn chế.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một số ý kiến góp ý cần cụ thể hóa các bài học kinh nghiệm thông qua mô hình, điển hình tiên tiến để lan tỏa sâu rộng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tránh hình thức, bảo đảm tính hiệu quả, thực chất. Thường xuyên sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm nhằm bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện các bài học sát với yêu cầu thực tiễn phát triển của tỉnh.

Phần thứ hai: QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I- BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH

Có ý kiến đề nghị bổ sung thêm nội dung: tình trạng biến đổi địa chất, sụt lún đất của vùng, lưu lượng dòng chảy sông Mêkong qua sông Tiền, sông Hậu ngày càng cạn kiệt do tốc độ, công trình thủy điện, thủy lợi của các nước lân cận ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và kinh tế của người dân.

II- QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Có ý kiến đề nghị nhấn mạnh quan điểm phát triển phải gắn với bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

III- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Có ý kiến đề nghị nhấn mạnh xây dựng đô thị thông minh tại các trung tâm, gắn kết nghiên cứu phát triển trong nông nghiệp-sinh thái, tăng cường liên kết vùng để mở rộng cơ hội đầu tư và nâng cao giá trị gia tăng. Đồng thời bổ sung: An Giang phấn đấu hình thành hệ sinh thái kinh tế xanh, kinh tế số, phù hợp Chiến lược phát triển ĐBSCL và xu thế chuyển đổi số, tăng trưởng xanh.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

- Hầu hết các ý kiến thống nhất các chỉ tiêu cụ thể, có một số ý kiến đề nghị như sau:

+ Chỉ tiêu 2: GRDP bình quân đến năm 2030 tiệm cận mức trên trung bình của cả nước, đạt từ 7.500 USD. Có ý kiến góp ý điều chỉnh: GRDP bình quân khoảng 5.500 - 6.000 USD.

+ Chỉ tiêu 3: Thu ngân sách 5 năm 2026 - 2030 đạt 175.000 tỷ đồng là khả thi.

+ Chỉ tiêu 4: Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2026 - 2030 đạt từ 616.007 tỷ đồng là còn ít với các hạng mục cần được đầu tư cho tỉnh mới sáp nhập.

+ Chỉ tiêu 6: giảm tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030 từ 68 % giảm xuống 65%. Cũng có ý kiến đề nghị nâng tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030 đạt 72%.

+ Chỉ tiêu 8: Lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, có ý kiến nâng lên mức 30 - 35%.

+ Chỉ tiêu 10: nâng tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch đạt chuẩn đến năm 2030 đạt 95% - 97%.

+ Chỉ tiêu 15: chỉ tiêu PCI đến năm 2030 đề nghị điều chỉnh phấn đấu đạt top 10 trong cả nước.

+ Chỉ tiêu 16: đề nghị trong nhiệm kỳ kết nạp 10.000 đảng viên; Tỷ lệ tập hợp quần chúng vào tổ chức chính trị - xã hội nâng lên từ 70%.

- Ngoài các chỉ tiêu hiện có, cần nghiên cứu bổ sung một số chỉ tiêu như: Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng nền tảng số; chỉ số hài lòng của người dân đối với hành chính công đạt trên 90%; chỉ tiêu về chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, đặc biệt là giảm nghèo đa chiều; chỉ tiêu lĩnh vực quốc phòng, an ninh vào chỉ tiêu nhiệm kỳ 2025 - 2030.

IV- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt đào tạo nghề gắn với nhu cầu doanh nghiệp, để đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và kinh tế số.

- Có ý kiến đề nghị đề nghị tỉnh quan tâm phân bổ nguồn lực để đầu tư, xây dựng phường Châu Đốc trở thành trung tâm du lịch và kinh tế biên mậu.

- Có ý kiến đề xuất bổ sung việc xác định 02 trục kết nối không chỉ là giao thông mà còn là hành lang kinh tế, gắn kết các khu vực sản xuất, tiêu thụ với các trung tâm logistics, cảng biển.

V- CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

- Ý kiến đề nghị làm rõ cơ chế đặc thù phát triển kinh tế biển, du lịch với trọng tâm Phú Quốc; xây dựng đề án chung cho tam giác Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc về logistics, chế biến nông sản, dịch vụ du lịch; sớm kéo điện lưới quốc gia ra Nam Du để thúc đẩy kinh tế và đời sống người dân.

- Có ý kiến đề nghị nhấn mạnh vai trò của “khu vực kinh tế tư nhân” trong các đột phá, đặc biệt trong lĩnh vực logistics và du lịch; cần bổ sung nội dung “phát triển vùng biên” trở thành trục động lực kinh tế mới.

- Có ý kiến bổ sung có kế hoạch phát triển vật liệu thay thế, hay cơ chế đặc thù nào để đảm bảo nguồn cung vật liệu để thực hiện khâu Đột phá về kết cấu hạ tầng trong bối cảnh khan hiếm nguồn vật liệu xây dựng.

VI- CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Đề nghị cụ thể hóa giải pháp khắc phục suy thoái tư tưởng, đạo đức; tăng cường kiểm soát quyền lực, minh bạch tài sản và đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Đề nghị tỉnh sớm quy hoạch, bố trí vốn xây dựng trụ sở xã và đầu tư hạ tầng, thiết bị phục vụ chuyển đổi số tại địa phương.

2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường

- Có ý kiến đề nghị làm rõ giải pháp phát triển kinh tế biển đối với các đặc khu; phát triển kinh tế biên mậu. Ưu tiên quy hoạch cụm công nghiệp, cơ khí đối với phường Long Xuyên.

- Đề nghị ban hành chính sách thu hút đầu tư tư nhân, FDI vào nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế số, logistics; xây dựng thương hiệu sản phẩm chủ lực; đầu tư hạ tầng nông thôn, nhất là điện, đường, nước sạch. Thí điểm cơ quan điều phối vùng tứ giác Long Xuyên - Châu Đốc - Rạch Giá - Hà Tiên; nâng cấp hạ tầng du lịch tại các điểm nổi tiếng để kích cầu.

- Đề nghị Tỉnh ủy bổ sung giải pháp quản lý tài nguyên cát, đá; đồng thời có phương án thu gom, xử lý rác thải và bao bì thuốc bảo vệ thực vật bền vững tại vùng sâu, vùng xa, xã đảo; khai thông các con sông Tiên, sông Hậu.

- Có ý kiến đề nghị cần bổ sung giải pháp cụ thể về ứng phó với biến đổi khí hậu nhất là vùng Tứ giác Long Xuyên; hỗ trợ chuyển đổi mô hình sinh kế thích ứng hạn mặn; khắc phục sạt lở bờ sông, bờ biển.

3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người

- Có ý kiến đề nghị có chính sách hỗ trợ một lần cho giáo viên ra đảo, phân bổ đội ngũ hợp lý, đầu tư cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia; đồng thời đẩy mạnh phổ cập ngoại ngữ phục vụ đối ngoại và hội nhập quốc tế. Thực hiện các giải pháp phát triển hệ thống y tế, giáo dục nhất là vùng sâu, vùng biên giới.

- Đề nghị xây dựng chiến lược phát triển công nghiệp văn hóa dài hạn, khai thác di sản đặc sắc để tạo sản phẩm du lịch - kinh tế giá trị cao; đồng thời bảo tồn văn hóa dân tộc thiểu số, phát triển du lịch sinh thái gắn với bản sắc địa phương.

- Nhiều ý kiến đề nghị nâng cấp bệnh viện, đầu tư trang thiết bị hiện đại, nâng cao tay nghề y bác sĩ, tăng cường y tế cơ sở và quản lý chặt hành nghề tư nhân để bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Có ý kiến cần có thêm chính sách hỗ trợ thanh niên, phụ nữ, đồng bào dân tộc trong học nghề, tìm việc làm, phát triển kinh tế hộ gia đình.

4. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại: Hầu hết ý kiến thống nhất dự thảo.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
